TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/DS-ST
Ngày 14-01-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phi Hùng
Ông Nguyễn Tấn Lộc

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Chúc Ni là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 277/2024/TLST- DS ngày 04 tháng 11 năm 2024, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 269/2024/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Qũy tín dụng nhân dân TB.
Địa chỉ: Khóm A, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn L, chức vụ: Chủ tich HĐQT
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Hải Đ, Chức vụ: Giám đốc.
(ông Đ có mặt)
- *Bị đơn:* Ông Trần Phi S, sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ cư trú: Khóm B, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trình bày của Quỹ Tín dụng nhân dân TB do ông Huỳnh Hải Đ đại diện:

Ông Trần Phi S và Quỹ Tín dụng nhân dân TB ký kết với nhau Hợp đồng số 358/22/HĐCV ngày 29/8/2022 với nội dung cụ thể như sau: Ông Trần Phi S vay của Quỹ Tín dụng nhân dân TB số tiền 50.000.000 đồng mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, hạn trả nợ cuối cuối là ngày 29/8/2025, lãi suất quá hạn bằng 14%/năm, lãi suất nợ quá hạn hạn 21,0 %/năm. Hình thức thanh toán: Trả gốc và lãi hàng tháng.

Từ ngày 29/8/2022 đến ngày 14/01/2024, ông Trần Phi S đã thanh toán được vốn 8.465.900 đồng, lãi 9.982.000 đồng, ông S còn nợ lại Quỹ Tín dụng nhân dân TB số tiền vốn 41.534.100 đồng, lãi 4.994.300 đồng, tổng cộng vốn và lãi 46.528.400 đồng *(bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng)*.

Tại phiên tòa, Quý Tín dụng nhân dân TB khởi kiện yêu cầu ông Trần Phi S có nghĩa vụ thanh toán vốn 41.534.100 đồng, lãi 4.994.300 đồng, tổng cộng vốn và lãi 46.528.400 đồng *(bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng)*.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Phi S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lí do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Trần Phi S.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn yêu cầu của Quỹ Tín dụng nhân dân TB đối với ông Trần Phi S thuộc lĩnh vực dân sự, tranh chấp nêu trên là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; ông Trần Phi S là bị đơn, có địa chỉ cư trú tại Khóm B, thị trấn TB, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Thới Bình theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện hợp đồng vay tài sản giữa Quỹ Tín dụng nhân dân TB và ông Trần Phi S là thực tế có xảy ra, theo Hợp đồng số số 358/22/HĐCV 29/8/2022 mà hai bên đã ký kết. Từ ngày 29/8/2022 đến ngày 14/01/2024, ông Trần Phi S còn nợ lại Quỹ Tín dụng nhân dân TB số tiền vốn 41.534.100 đồng, lãi 4.994.300 đồng, tổng cộng vốn và lãi 46.528.400 đồng nên Quỹ Tín dụng nhân dân TB khởi kiện yêu cầu ông Trần Phi S có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng khoản nợ nêu trên. Xét yêu cầu của nguyên đơn, thấy rằng giữa Quỹ Tín dụng nhân dân TB và ông Trần Phi S đã ký kết hợp đồng vay tài sản. Các điều khoản của hai hợp đồng nêu trên đã quy định rõ về số tiền vay, lãi suất thanh toán, thời hạn vay, phương thức thực toán, tài sản thế chấp, hợp đồng được ký kết trên cơ sở sự tự nguyện của các bên, không ai ép buộc, ông S đã biết rõ khoản nợ vay thể hiện tại biên bản làm việc và báo lãi ngày 12/7/2024 của Quỹ Tín dụng nhân dân TB, ông S không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ là vi phạm hợp đồng. Xét yêu cầu của Quý Tín dụng nhân dân TB đối với ông Trần Phi S là có căn cứ nên chấp nhận. Cần buộc ông Trần Phi S phải có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ Tín dụng nhân dân TB số tiền vay vốn 41.534.100 đồng, lãi

4.994.300 đồng, tổng cộng vốn và lãi 46.528.400 đồng *(bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng).*

[4] Các vấn đề khác: Trường hợp ông Trần Phi S chậm thanh toán tiền vay thì phải chịu lãi theo quy định tại Hợp đồng số 358/22/HĐCV ngày 29/8/2022 đã ký kết với Quỹ Tín dụng nhân dân TB; Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông S phải chịu Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 157 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ Tín dụng nhân dân TB đối với ông Trần Phi S về việc thanh toán nợ vay.

Buộc ông Trần Phi S có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ Tín dụng nhân dân TB số tiền vay vốn 41.534.100 đồng, lãi 4.994.300 đồng, tổng cộng vốn và lãi 46.528.400 đồng *(bốn mươi sáu triệu năm trăm hai mươi tám nghìn bốn trăm đồng).*

Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án: Quỹ Tín dụng nhân dân TB có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp ông Trần Phi S chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho Quỹ Tín dụng nhân dân TB thì ông S còn phải chịu thêm khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất được thỏa thuận trong Hợp đồng đã ký kết giữa các bên, tính từ ngày 15/01/2024.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Phi S phải nộp 2.326.000 đồng *(hai triệu ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng, lấy tròn số)*.

Quỹ Tín dụng nhân dân TB không phải chịu án phí. Ngày 04/11/2024, Quỹ Tín dụng nhân dân TB có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.125.000 đồng *(một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016577, Quỹ Tín dụng nhân dân TB được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Thới Bình;
-Chi cục THADS huyện Thới Bình;
-TAND tỉnh Cà Mau;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Lan Anh